

Nhà máy Lọc dầu Dung Quất ưu tiên sản xuất tối đa nhiên liệu bay Jet A-1

11:23 03/04/2026

Trước diễn biến phức tạp của tình hình chiến sự tại khu vực Trung Đông, Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn (BSR) - đơn vị quản lý vận hành Nhà máy Lọc dầu Dung Quất đã chủ động triển khai các giải pháp kỹ thuật nhằm tối ưu hóa vận hành, ưu tiên sản xuất tối đa nhiên liệu bay Jet A-1, nhằm bảo đảm nguồn cung ổn định cho thị trường trong nước.



Ban Giám đốc Nhà máy Lọc dầu Dung Quất và các ban chức năng BSR họp đánh giá thử nghiệm nâng công suất phân xưởng sản xuất nhiên liệu bay lên 145%

Hiện nay, BSR đang vận hành toàn Nhà máy ở mức công suất quy đổi khoảng 123,5%, trong đó nhiều phân xưởng công nghệ chính được nâng tải so với thiết kế nhằm gia tăng sản lượng các sản phẩm có nhu cầu cao như xăng RON 95, dầu DO, nhiên liệu bay Jet A-1. Trong đó, phân xưởng KTU (Kerosene Treating Unit) - phân xưởng xử lý dầu hỏa để sản xuất nhiên liệu bay Jet A-1 đóng vai trò quan trọng trong việc đáp ứng nhu cầu nhiên liệu hàng không đang tăng mạnh.

Ngày 1/4/2026, tại Nhà máy Lọc dầu Dung Quất, Ban Giám đốc Nhà máy Lọc dầu Dung Quất đã chủ trì cuộc họp với sự tham dự của các ban chuyên môn, các chuyên gia từ nhà sản xuất công nghệ và nhà thầu tư vấn vận hành (O&M) để đánh giá phương án nâng công suất phân xưởng KTU. Cuộc họp tập trung rà soát toàn diện các điều kiện công nghệ, vận hành và an toàn nhằm chuẩn bị cho bước thử nghiệm nâng công suất phân xưởng từ mức 140% lên 144% và tiến tới 145%.

Theo báo cáo tại cuộc họp, phân xưởng KTU đã được nâng dần công suất và chính thức vận hành ổn định ở mức 144% kể từ 11 giờ ngày 30/3/2026. Trước đó, trong năm 2025, phân xưởng này đã vận hành an toàn, ổn định ở mức công suất trung bình khoảng 140%, sản xuất 509.042 tấn sản phẩm, đáp ứng hơn 30% nhu cầu nhiên liệu bay trong nước (khoảng 1,5 triệu tấn Jet A-1/năm).

Việc duy trì ổn định ở mức 144% được đánh giá là một bước tiến quan trọng, thể hiện năng lực làm chủ công nghệ, tối ưu hóa vận hành và sự phối hợp hiệu quả giữa các bộ phận kỹ thuật, vận hành và bảo dưỡng. Trong suốt quá trình này, các chỉ tiêu công nghệ đều được kiểm soát chặt chẽ; chất lượng sản phẩm đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn quốc tế; các yêu cầu về an toàn và môi trường luôn được bảo đảm.

Trên cơ sở đó, Nhà máy đã thống nhất kế hoạch nâng công suất phân xưởng KTU lên 145%. Đây là bước đi tiếp theo trong lộ trình tối ưu hóa công suất, nhằm tận dụng tối đa năng lực thiết bị, đồng thời đáp ứng kịp thời nhu cầu nhiên liệu bay đang tăng trong bối cảnh thị trường năng lượng toàn cầu nhiều biến động.

Để phục vụ công tác đánh giá và vận hành, các đơn vị kỹ thuật đã chuẩn bị đầy đủ tài liệu, bao gồm sơ đồ dòng công nghệ (PFD) và các dữ liệu snapshot vận hành của cụm phân xưởng CDU, đặc biệt tại tháp T-1102, cũng như cụm phân xưởng KTU. Những dữ liệu này giúp Ban Giám đốc Nhà máy và các chuyên gia có cái nhìn trực quan, toàn diện về mối liên kết công nghệ giữa các phân xưởng, từ đó đưa ra quyết định phù hợp, bảo đảm hiệu quả và an toàn cao nhất.



Phân xưởng KTU của Nhà máy Lọc dầu Dung Quất đang hoạt động ở công suất cao nhất từ trước đến nay

Phát biểu tại cuộc họp, Giám đốc Nhà máy Lọc dầu Dung Quất Cao Tuấn Sĩ nhấn mạnh: Bằng kinh nghiệm và trí tuệ người Dầu khí, cán bộ kỹ thuật BSR đã triển khai đánh giá khả năng vận hành, hiệu suất hoạt động của thiết bị, các điều kiện an toàn để chủ động nâng công suất các phân xưởng lên mức tối ưu, đáp ứng nhu cầu thị trường, đảm bảo an ninh năng lượng, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

“Việc vận hành KTU ở mức 144% công suất từ ngày 30/3/2026 đã cho thấy khả năng làm chủ công nghệ và tính linh hoạt trong điều hành sản xuất của Nhà máy. Khi nâng lên mức 145% từ 16 giờ ngày 1/4/2026, yêu cầu đặt ra là phải kiểm soát chặt chẽ hơn nữa các thông số vận hành, bảo đảm tuyệt đối an toàn, ổn định thiết bị và hiệu quả”, ông Cao Tuấn Sĩ nhấn mạnh.

Việc chủ động nâng công suất phân xưởng KTU là một trong những giải pháp quan trọng giúp Nhà máy Lọc dầu Dung Quất linh hoạt ứng phó với biến động thị trường, bảo đảm nguồn cung nhiên liệu, đặc biệt là nhiên liệu bay cho nền kinh tế. Qua đó, tiếp tục khẳng định vai trò của Nhà máy trong việc góp phần giữ vững an ninh năng lượng quốc gia trong bối cảnh nhiều thách thức hiện nay.

Đức Chính